

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC MỎ PHƯƠNG ĐÔNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC MỎ PHƯƠNG ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUONG DONG MINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110204486

3. Ngày thành lập: 09/12/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Toà nhà AT Building, Số 9 Ngõ 7 Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913627997

Fax:

Email: ktmphuongdong@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Buôn bán vật liệu xây dựng như: gạch, cát, sỏi, xi măng, ngói,... - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cốc chữ T, ống cao su,..	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
7.	Khai thác và thu gom than cứng	0510

8.	Khai thác và thu gom than non	0520
9.	Khai thác dầu thô	0610
10.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
11.	Khai thác quặng sắt	0710
12.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Khảo sát địa chất công trình; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn đầu thầu; - Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình.; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Khảo sát xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Kiểm định xây dựng	7110
16.	Bán buôn tổng hợp (loại trừ hàng hóa bị cấm)	4690
17.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
20.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
21.	Khai thác muối	0893
22.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, cơm văn phòng, các công việc gia đình khác....	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải từ công trình xây dựng và bị phá hủy	3811
31.	Thu gom rác thải độc hại	3812
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
34.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: + Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... + Sơn đường và các hoạt động sơn khác, + Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự, - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); - Xây dựng hầm đường bộ; - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước như: + Hệ thống thủy lợi (kênh). + Hồ chứa. - Xây dựng các công trình cửa: + Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa. + Nhà máy xử lý nước thải. + Trạm bơm	4222

41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Phá dỡ (loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng (loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312(Chính)
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 36.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 360.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỮU VỸ	Căn hộ 1804 Tòa A, Chung cư Golden Land, Số 275 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.400	14.040.000.000	39,000	0420840126 38	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	140.400	14.040.000.000	39,000		

2	VŨ ĐỨC NGHỊ	Lô D10-TT18 Khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.600	14.760.000.000	41,000	017389637	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	147.600	14.760.000.000	41,000		
3	NGUYỄN HẢI YẾN	Lô D10-TT18 Khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	7.200.000.000	20,000	0301860232 66	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	72.000	7.200.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ ĐỨC NGHỊ**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *14/10/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *017389637*

Ngày cấp: *12/12/2012*

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Địa chỉ thường trú: *Lô D10-TT18 Khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Lô D10-TT18 Khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*